TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 19 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ly Giờ Gụ

2. Bà Trần Thị Trúc

- Thư ký phiên toà: Bà Thào Thị Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại Nhà đa năng Trường THPT số 1 Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

- Họ và tên: **Lương Văn L** - Sinh ngày 26/10/1993 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn M - Sinh năm 1966 và bà Đỗ Thị L - Sinh năm 1965; Vợ là Thèn Thị T - Sinh năm 1996; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. "Có mặt".

- Họ và tên: **Lương Văn H** - Sinh ngày 20/02/2000 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn S - Sinh năm 1971 và

bà Nông Thị H - Sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2022, tạm giam từ ngày 20/4/2022 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. "Có mặt".

- *Người làm chứng*:

+ Anh Đỗ Đình H - Sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. "Vắng mặt". (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Tẩn Tả M - Sinh ngày 06/5/2004

Nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. "Vắng mặt". (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Tẩn Tả M - Sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai. "Vắng mặt". (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/4/2022, Lương Văn L dùng điện thoại gọi cho Phan Việt Hưng - Sinh năm 1991, trú tại phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đặt mua 06 viên kẹo và 02 chỉ ke. Phan Việt Hưng nói giá 6.400.000 đồng, Lương Văn L đồng ý và bảo Hưng cho nợ mấy ngày. Phan Việt Hưng đồng ý và nói sẽ có xe taxi mang đến đầu cầu Bản Vược thuộc thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Lương Văn L điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn thì thấy 01 xe taxi Hiếu Hồng, Phan Việt Hưng xuống xe và đưa cho Lương Văn L một bọc bằng giấy ăn, Lương Văn L mở ra thấy bên trong có 06 viên kẹo và 02 chỉ Ke được gói trong túi nilon có mép miết màu trắng. Lương Văn L mang về phòng trọ và sử dụng hết 04 viên kẹo và 01 chỉ ke, số còn lại Lương Văn L gói vào trong giấy ăn và cất giấu trên người. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/4/2022, Lương Văn L, Lương Văn H và Đỗ Đình H ngồi uống bia tại quán bia ở thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì Lương Văn L bảo Lương Văn H đến gặp Trần Văn Sơn - Sinh năm 1992, trú tại thôn Lâm Tiến, xã Mường Vi, huyện Bát Xát để lấy 2.000.000 đồng tiền Sơn nợ Linh. Sau khi Lương Văn H lấy được tiền, Lương Văn L bảo Lương Văn H đi ra quán Trung Cường để chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của Lương Văn L. Lương Văn L dùng tài khoản ngân hàng chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản của Phan Việt Hưng để trả số tiền mua ma túy ngày 08/4/2022. Sau đó, Lương Văn L rủ Lương Văn H và Đỗ Đình H đi hát karaoke và sử dụng ma túy, Lương Văn L và Đỗ Đình H đồng ý. Lương Văn L cùng Lương Văn H và Đỗ Đình H đi đến quán hát Karaoke 555 thuộc thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát đặt phòng Vip 2. Lương Văn L bảo Lương Văn H đi đón 02 nhân viên của Linh là Tẩn Tả M- Sinh năm 2001 và Tẩn

Tả M - Sinh năm 2004 đến phòng hát. Lúc này trong phòng có 05 người gồm Lương Văn L, Lương Văn H, Đỗ Đình H, Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 và Tẩn Tả M - Sinh năm 2004. Lương Văn L lấy gói ma túy trước đó để trong túi quần ra rồi lấy một viên ma túy bẻ ½ và sử dụng, số ma túy tổng hợp còn lại, Lương Văn L chia thành nhiều mảnh nhỏ và đưa cho Lương Văn H, Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 và Tẩn Tả M - Sinh năm 2004 sử dụng, còn Đỗ Đình H cầm lấy phần ma túy Lương Văn L đưa cho nhưng không sử dụng và vứt xuống nền phòng hát. Sau khi sử dụng xong, Lương Văn L đi lên tầng 3 của quán hát lấy 01 đĩa sứ và 01 thẻ nhựa màu đen mang xuống phòng hát để xào ma túy, Lương Văn L bảo Lương Văn H cầm đĩa sứ mang lên bếp ga của quán hơ nóng, Linh quấn ống hút bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, Lương Văn H hơ nóng đĩa sứ xong mang xuống đưa cho Lương Văn L, Linh đổ ketamine ra đĩa, còn Hiếu cầm điện thoại soi đèn cho Lương Văn L dùng thẻ nhựa xào ke, Lương Văn L kẻ hai đường và dùng ống hút để sử dụng. Sau đó, Lương Văn L tiếp tục mời Lương Văn H, Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 và Tẩn Tả M - Sinh năm 2004 mỗi người sử dụng hai đường ke, còn Đỗ Đình H sử dụng bằng cách hút vào mồm và bị ho, sặc. Lương Văn L sau khi mời mọi người thì tiếp tục sử dụng 04 đường ke thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát và Công an xã Bản Vược bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Kết quả kiểm tra ma túy có 4/5 đối tượng dương tính gồm: Lương Văn L, Lương Văn H, Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 và Tẩn Tả M - Sinh năm 2004, đối tượng âm tính: Đỗ Văn Hiển.

Thu giữ 01 đĩa sứ hoa văn màu vàng, trong lòng đĩa còn bám dính một ít chất bột khô màu trắng, vón cục; 01 ít chất bột khô màu xanh, vón cục, vỡ vụn dưới nền nhà trong phòng hát; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bọc bởi ba đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ Gucci. Ngoài ra còn tạm giữ của Lương Văn L 01 điện thoại di động Iphone XS Max, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B2 - 688.72, số tiền 580.000 đồng; tạm giữ của Lương Văn H 01 điện thoại di động Redmi Note 7, số tiền 3.230.000 đồng; tạm giữ của Tẩn Tả M - Sinh năm 2004 một điện thoại di động Iphone 6S Plus, số tiền 1.140.000 đồng; tạm giữ của Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 một điện thoại di động Iphone 6 Plus.

Ngày 11/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 33 đối với số vật chứng đã thu giữ của Lương Văn L và Lương Văn H ngày 10/4/2022.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 11/4/2022 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã xác định: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín các mép, bên trong chứa chất bột khô màu trắng có khối lượng là 0,0118 gam, tiến hành lấy toàn bộ mẫu để giám định; 01 túi nilon màu trắng, có chữ in màu đỏ, bên trong chứa chất bột khô màu xanh, vón cục có khối lượng là 0,0079 gam, tiến hành lấy toàn bộ mẫu để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 97/KL-GĐMT ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,0118 gam chất bột khô màu trắng là loại chất ma túy Ketamine; 0,0079 gam chất bột khô màu xanh vón cục là loại chất ma túy MDMA .

Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Lương Văn L mức án từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Lương Văn H mức án từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, mặt đĩa có nhiều họa tiết màu vàng, đen; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ Gucci; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bọc bởi ba đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại di động Iphone XS Max, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy; 01 Điện thoại di động Redmi Note 7 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 10/4/2022, tại phòng hát Vip 2 của quán Karaoke 555 thuộc thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Lương Văn L và Lương Văn H đã tổ chức cho 03 người sử dụng ma túy và bị bắt quả tang, trong đó có Tẩn Tả M - Sinh ngày 06/5/2004, tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy, Tẩn Tả M mới 17 tuổi 11 tháng 04 ngày. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được có 0,0118 gam chất ma túy Ketamine; 0,0079 gam chất ma túy MDMA. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ. Bị cáo Lương Văn L là người khởi xướng, mua ma túy, thuê phòng hát, chuẩn bị công cụ và trực tiếp chế biến ma túy để Lương Văn L và Lương Văn H cùng 03 người khác sử dụng ma túy. Do đó bị cáo Lương Văn L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Lương Văn H là người chuẩn bị công cụ, tham gia vào việc chế biến ma túy để những người khác cùng sử dụng nên bị cáo phải giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án và phải chịu trách nhiệm sau bị cáo Lương Văn L.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo Lương Văn L có ông ngoại là ông Đỗ Đình Nhiêu - Sinh năm 1931 được Bộ Tư lệnh Quân khu 2 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015. Bị cáo Lương Văn H có ông nội là ông Liềng A Súi - Sinh năm 1929 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì vì có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 93KT/CTN ngày 17/3/1999. Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo không có tài sản có giá trị. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, mặt đĩa có nhiều họa tiết màu vàng, đen; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ Gucci là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bọc bởi ba đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại di động Iphone XS Max, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn L; 01 Điện thoại di động Redmi Note 7 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn H, xét thấy đây là tiền và đồ vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 24B2 - 688.72, số tiền 580.000 đồng tạm giữ của Lương Văn L; số tiền 3.230.000 đồng tạm giữ của Lương Văn H; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, số tiền 1.140.000 đồng tạm giữ của Tẩn Tả M - Sinh năm 2004; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus tạm giữ của Tẩn Tả M - Sinh năm 2001. Quá trình điều tra đã làm rõ những tài sản nêu trên không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn L ngày 08/4/2022 tại nơi ở của mình. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Phan Việt Hưng là người đã bán ma túy cho Lương Văn L vào ngày 08/4/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh được lai lịch của đối tượng này nhưng Phan Việt Hưng không có mặt tại địa phương, vì vậy cơ quan điều tra tách ra để xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn L, Lương Văn H, Đỗ Đình H, Tẩn Tả M - Sinh năm 2001 và Tẩn Tả M - Sinh năm 2004. Ngày 07/8/2022, Công an huyện Bát Xát đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lý Quốc Thái là người được giao quản lý cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke 555, Lý Quốc Thái đã để Lương Văn L và Lương Văn H lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát Vip 2 quán karaoke 555 là khu vực Lý Quốc Thái quản lý. Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0002867 ngày 07/8/2022 đối với Lý Quốc Thái là đúng quy định của pháp luật.

[8] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Văn L 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2022.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lương Văn H 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, mặt đĩa có nhiều họa tiết màu vàng, đen; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ Gucci

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bọc bởi ba đầu lọc thuốc lá; 01 điện thoại di động Iphone XS Max, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Điện thoại di động Redmi Note 7 màu đen, máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn L và Lương Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện; Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Trang